

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2021/HSST

Ngày: 23/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Tùng và ông Phan Thế Long
- *Thư ký phiên toà:* bà Ngô Thị Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên toà:* ông Trần Minh Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021; tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2021/HSST ngày 08 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Hữu Tuấn A**; tên gọi khác: không; sinh năm: 1995; nơi cư trú: khối A, phường B, thành phố C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; cha: Đặng Hữu D (đã chết) và mẹ: Võ Thị Đ; sinh năm 1954; vợ, con: chưa; tiền sự: không.

Tiền án: - Bản án số 194/2019/HSST ngày 17/5/2019, Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm, xử phạt Đặng Hữu Tuấn A 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chấp hành xong hình phạt ngày 24/7/2020.

- Bản án số 472/2014/HSST ngày 19/12/2014, Tòa án nhân dân TP C, tỉnh Nghệ An xử phạt Đặng Hữu Tuấn A 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tổng hợp với bản án số 312 ngày 26/8/2013 của TAND TP C, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội: “Trộm cắp tài sản”, buộc phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 39 tháng, chấp hành xong hình phạt ngày 23/8/2017.

Nhân thân: - Bản án số 312 ngày 26/8/2013 của TAND TP C, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội: “Trộm cắp tài sản” (bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng và bị kết án khi mới 17 tuổi 05 tháng 16 ngày).

- Ngày 25/10/2013, bị Công an huyện D, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt hành chính về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Ngày 21/3/2012, bị Công an phường E, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2020 tại Trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Tiến Đ**; tên gọi khác: không; sinh năm: 1998; nơi cư trú: khối G, phường B, thành phố C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; cha: không biết bố đẻ là ai và mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1976; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 351/2016/HSST ngày 26/8/2016 của Tòa án nhân dân TP C, tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt ngày 19/6/2017.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2020 tại Trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 7 giờ 30 phút ngày 30/12/2020, Đặng Tuấn A đang ở phòng trọ của mình tại đường L, phường B, thành phố C thì có một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ gọi điện thoại từ số 0338352441 hỏi mua 05 viên thuốc lắc và một gói ma túy ketamine. Tuấn A đồng ý bán và báo giá 7.000.000 đồng, người đàn ông đó đồng ý mua và hẹn giao ma túy và nhận tiền tại cuối đường I. Sau khi thống nhất xong việc mua bán ma túy, Tuấn A gọi điện thoại cho Nguyễn Tiến Đ nói có khách mua ma túy, em ra phòng trọ của anh lấy ma túy đi giao cho khách. Đ đồng ý đi ra phòng trọ của Tuấn A. Khi gặp Tuấn A đưa cho Đ 01 hộp khối hình chữ nhật màu xanh bên trong có ma túy đã chuẩn bị sẵn cùng số điện thoại của người đàn ông mua ma túy, đồng thời nói với Đ em đi ra đường I giao số ma túy gồm 05 viên thuốc lắc và 01 gói ke cho khách có số điện thoại 0338352441 lấy 7.000.000 đồng đưa về cho anh, anh sẽ trả công cho em 200.000 đồng. Đ cầm gói ma túy ra khu vực cuối đường I thuộc khối K, phường B, thành phố C, tỉnh Nghệ An để bán cho người đàn ông nói trên thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an thành phố Vinh phát hiện bắt quả tang thu giữ của Nguyễn Tiến Đ một hộp giấy màu xanh bên trong có một bao ni lông màu trắng chứa 05 viên nén hình lục giác màu vàng nhạt, trên bề mặt mỗi viên một mặt in chữ “QP”, một mặt in hình “đầu lâu” và một bao ni lông màu trắng bên trong có chứa chất kết tinh màu trắng, ngoài ra còn thu giữ của Đ 01 điện thoại Nokia 106 màu đen có số sim 0987541463 dùng liên lạc bán ma túy. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh, Nguyễn Tiến Đ khai nhận số ma túy bị thu giữ là của Đặng Hữu Tuấn A đưa cho Đ bán với giá 7.000.000 đồng để hưởng tiền công 200.000 đồng nhưng chưa bán được thì bị bắt quả tang. Ngay sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh thực hiện lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Đặng Hữu Tuấn A, quá trình truy bắt Tuấn A bỏ chạy làm rơi chiếc điện thoại dùng liên lạc bán ma túy của mình. Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được gì.

Vật chứng đã được niêm phong và đưa đi giám định, kết luận: “ 05 viên nén hình lục giác màu vàng nhạt, trên bề mặt mỗi viên một mặt in chữ “QP”, một mặt in hình “đầu lâu” là ma túy MDMA có tổng khối lượng 2,805 gam và 01 gói chất tinh thể màu trắng thu giữ trong bao ni lông màu trắng của Nguyễn Tiến Đ gửi tới giám định là ma túy Ketamine có khối lượng 1,405 gam”.

Tổng phần trăm khối lượng chất ma túy thu giữ của Nguyễn Tiến Đ và Đặng Hữu Tuấn A được tính theo điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ như sau: 05 viên MDMA có tổng khối lượng 2,805 gam x 100% : 5 gam = 56,1%; Khối lượng Ketamine 1,405 gam x 100%: 20 gam = 7,025 %. Như vậy tổng phần trăm khối lượng của hai chất ma túy là 56,1% + 7,025% = 63,125%, cho nên Đặng Hữu Tuấn A và Nguyễn Tiến Đ chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự khối lượng chất ma túy tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự (nếu không có tình tiết định khung khác quy định tại khoản 2 điều này).

Vật chứng vụ án: gồm 05 viên ma túy tổng hợp MDMA có tổng khối lượng 2,805 gam, quá trình giám định đã sử dụng 01 viên còn lại 04 viên có khối lượng 2,245 gam; 01 gói ma túy Ketamine có khối lượng 1,405 gam, quá trình giám định sử dụng hết 0,404 gam, còn lại 1,00 gam. Số ma túy được niêm phong trong 01 phong bì thư bưu điện dán kín; 01 chiếc điện thoại Nokia 106 màu đen bên trong có sim số 0987541463. Tất cả vật chứng thu giữ được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố C.

Cáo trạng số 136/CT-VKS-HS ngày 08/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Đặng Hữu Tuấn A về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 điều 251 BLHS và truy tố Nguyễn Tiến Đ về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị như sau:

Căn cứ điểm q khoản 2 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: - Đặng Hữu Tuấn A 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/12/2020.

Căn cứ khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Nguyễn Tiến Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/12/2020.

Ngoài ra, còn đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và xử lý vật chứng là: Căn cứ điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 47 Bộ luật hình sự, xử: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của các bị cáo; Tịch thu 01 điện thoại di động Nokia để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, lời khai các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Đặng Hữu Tuấn A, Nguyễn Tiến Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố.

Như vậy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ được; Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 30/12/2020, tại khu vực cuối đường I thuộc địa bàn phường B, thành phố C, tỉnh Nghệ An. Nguyễn Tiến Đ đang có hành vi đem số ma túy của Đặng Hữu Tuấn A giao gồm: 05 viên ma túy tổng hợp hình lục giác màu vàng nhạt MDMA có khối lượng 2,805 gam và 01 gói ma túy Ketamin khối lượng 1,405 gam bán trái phép cho một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ với giá 7.000.000 đồng để hưởng số tiền công 200.000 đồng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi bán ma túy cho người khác của các bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo Đặng Hữu Tuấn A do nhân thân đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm q khoản 2 điều 251 BLHS.

- Bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội thuộc khoản 1 điều 251 BLHS.

[2.2]. Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Vụ án có đồng phạm thuộc loại giản đơn nên cần xem xét đánh giá vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với từng bị cáo để lên mức án phù hợp, cụ thể như sau:

- Bị cáo Tuấn A là người chủ mưu thuê bị cáo Đ đưa ma túy cho người mua nên chịu trách nhiệm hình sự chính. Nhân thân xấu, có 2 tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm q khoản 2 điều 251 BLHS. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm. Việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết, để bị cáo có điều kiện được học tập, lao động, rèn luyện trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo có thái độ khai

báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải nên sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Tiến Đ tham gia với vai trò thứ yếu nhưng là người giúp sức tích cực, đi giao ma túy cho người mua với tiền công là 200.000 đồng. Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án tuy đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện trở thành người công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, xét thấy hình phạt đối với bị cáo như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

Trong vụ án này, không xác định được lý lịch người đàn ông mua ma túy của các bị cáo nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh xử lý.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Đối với tội phạm về ma túy, ngoài hình phạt chính còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền.

[2.4]. Về tang vật: - là số ma túy gồm 05 viên ma túy tổng hợp MDMA có tổng khối lượng 2,805 gam; 01 gói ma túy Ketamine có khối lượng 1,405 gam. Sau khi lấy ra để giám định, số còn lại đã được niêm phong trong một gói, hiện có tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, đây là các chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại Nokia 106 màu đen bên trong có sim số 0987541463 thu của Nguyễn Tiến Đ, đây là phương tiện liên lạc khi mua ma túy nên phải tịch thu hóa giá sung Ngân sách Nhà nước.

[2.5] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST.

[2.6] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Tuyên bố các bị cáo Đặng Hữu Tuấn A, Nguyễn Tiến Đ phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm q khoản 2 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: - Đặng Hữu Tuấn A 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/12/2020.

Căn cứ khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Nguyễn Tiến Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/12/2020.

[2]. Về tang vật: Căn cứ điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 47 Bộ luật hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín.

- Tịch thu 01 chiếc điện thoại Nokia 106 màu đen để hóa giá sung Ngân sách Nhà nước.

Toàn bộ tang vật trên có tình trạng và đặc điểm được mô tả theo phiếu nhập kho vật chứng có số NK2021 ngày 19/4/2021, hiện có tại kho tang vật Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Nghệ An.

[3]. Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức án phí Tòa án, xử: mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Các bị cáo
- VKS ND TP Vinh;
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- Công an TP Vinh;
- Chi cục THA TP C;
- Trại TG công an Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Nhung